



# Thái Bình

## Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH  
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

**SỐ 849**  
**Chủ nhật**  
**Ngày 7 - 4 - 2024**

TÒA SOẠN:  
126 - PHỐ LÊ LỢI - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH  
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544  
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: [www.baothaibinh.com.vn](http://www.baothaibinh.com.vn)  
EMAIL: [tsbaothaibinh@gmail.com](mailto:tsbaothaibinh@gmail.com)



# Lan tỏa nghĩa cử cao đẹp trong cộng đồng

(Xem trang 2)



Đoàn viên, thanh niên Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh tham gia hiến máu tình nguyện.

## QUỲNH PHỤ Giữ vững và nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP



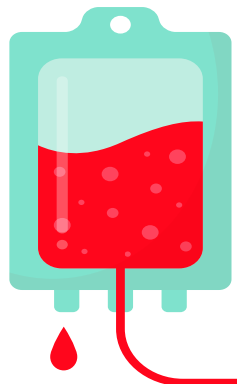
Trang 3

## Cùng ngư dân vươn khơi bám biển



Trang 8

# HƯỞNG ỨNG NGÀY TOÀN DÂN HIẾN MÁU TÌNH NGUYỆN 7/4



## Lan tỏa nghĩa cử cao đẹp trong cộng đồng



Hiến máu tình nguyện (HMTN) là nghĩa cử cao đẹp giữa con người với con người, góp phần mang đến sự sống, niềm hy vọng cho người bệnh và tô đẹp thêm truyền thống tương thân tương ái của dân tộc Việt Nam. Những năm qua, phong trào HMTN tại Thái Bình ngày càng phát triển sâu rộng, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia.



Sinh viên Trường Đại học Thái Bình tham gia hiến máu tình nguyện.

### THU HOÀI

Nhận thức rõ được trách nhiệm và ý nghĩa của hoạt động hiến máu nên em Lê Thị Phương, sinh viên Trường Đại học Thái Bình đã 4 lần tham gia HMTN. Phương cho biết: Mỗi lần tham gia HMTN em đều cảm thấy rất vui vì có thể đóng góp một phần máu của mình cho người bệnh. Hiến máu đã trở thành một thói quen của em và em sẽ tiếp tục duy trì việc làm này trong thời gian tới. Ngoài ra, em cũng sẽ tích cực vận động người thân, bạn bè cùng tham gia hiến máu.

Trường Đại học Thái Bình là một trong những đơn vị tích cực hưởng ứng

phong trào HMTN trong nhiều năm qua. Anh Đặng Văn Linh, Bí thư Đoàn trường cho biết: Chúng tôi thường xuyên tuyên truyền, vận động cán bộ, giảng viên, sinh viên tham gia HMTN; nêu cao tinh thần tiên phong, gương mẫu của cán bộ, giảng viên; thường xuyên tập huấn các kỹ năng trong việc vận động, tuyên truyền và tổ chức hiến máu cho các tình nguyện viên. Trung bình mỗi năm, nhà trường thu nhận khoảng 500 đơn vị máu.

Có thể nói, mấy năm gần đây, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, sự chung tay

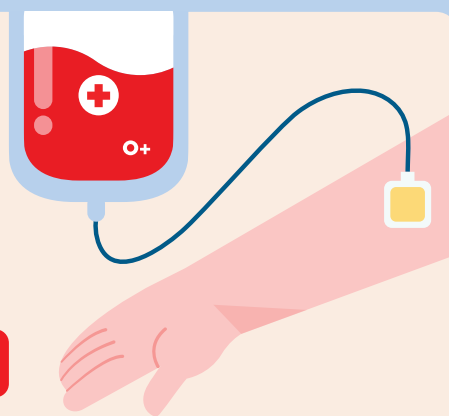
góp sức của các ban, ngành, đoàn thể và đặc biệt là sự đồng lòng hưởng ứng của nhân dân, phong trào HMTN của tỉnh đã có nhiều chuyển biến tích cực. Nếu như trước đây, mỗi năm toàn tỉnh chỉ vận động được từ 3.000 - 5.000 đơn vị máu thì những năm gần đây, toàn tỉnh đã tiếp nhận được khoảng 11.000 đơn vị máu/năm, cơ bản khắc phục tình trạng thiếu máu trong dịp hè, dịp tết, đáp ứng đủ nhu cầu máu trong công tác cấp cứu, điều trị. Các chương trình, sự kiện hiến máu diễn ra thường xuyên không chỉ thu hút học sinh, sinh viên các trường cao đẳng, đại

học tham gia mà còn lan tỏa rộng khắp trong các tầng lớp nhân dân. Bình quân mỗi năm trên địa bàn tỉnh có khoảng 15.000 người tham gia hiến máu, chiếm khoảng 0,8% dân số. Tỷ lệ hiến máu nhắc lại đạt khoảng hơn 70%.

Để thúc đẩy mạnh mẽ phong trào HMTN, hàng năm, Ban Chỉ đạo vận động HMTN tỉnh đã chủ động tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, giao chỉ tiêu vận động HMTN cho các cấp, các ngành; phối hợp với các cơ quan truyền thông, các ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân, doanh nghiệp tham gia hiến máu. Đối mới mạnh mẽ phương pháp và hình thức tổ chức hiến máu; phối hợp chặt chẽ với ngành y tế trong công tác tiếp nhận máu. Kịp thời tôn vinh, khen thưởng các cá nhân, gia đình và tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào HMTN, đồng thời làm tốt công tác tư vấn, chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ người tham gia hiến máu.

Năm 2024, toàn tỉnh phấn đấu thu nhận 13.000 đơn vị máu, trong đó hơn 98% lượng máu là máu từ người HMTN; số người HMTN theo thể tích 350ml chiếm 20%. Riêng trong tháng 4, toàn tỉnh phấn đấu thu nhận tối thiểu 10% tổng lượng máu cả năm. Ông Vũ Đức Điển, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo vận động HMTN tỉnh cho biết: Để đạt được mục tiêu đã đề ra, Ban Chỉ đạo vận động HMTN tỉnh tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc hiến máu cứu người, nhất là trong dịp đầu xuân, dịp hè và hưởng ứng một số chiến dịch, sự kiện hiến máu lớn như: lễ hội xuân hồng, chủ nhật đỏ, hành trình đỏ, những giọt máu hồng hè... Giao chỉ tiêu cụ thể cho các huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị, trường học đồng thời duy trì hoạt động của các đội tình nguyện hiến máu ở các huyện, thành phố, thành lập mới các đội tình nguyện hiến máu cấp xã, phường, thị trấn và xác định đây là lực lượng nòng cốt trong tuyên truyền, vận động HMTN tại các địa phương, đơn vị. Tổ chức HMTN theo nhóm máu, nhu cầu nhóm máu cần sử dụng và theo kế hoạch các đợt hiến máu đã xây dựng theo tháng, không để xảy ra tình trạng thiếu máu cục bộ. Phối hợp với ngành y tế xây dựng chỉ tiêu, kế hoạch, phương án tiếp nhận máu an toàn, phù hợp trong tình hình mới; thường xuyên kiểm tra, giám sát, tổ chức tốt việc chăm sóc người hiến máu, bảo đảm chế độ cho người tham gia hiến máu. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm sau các cuộc hiến máu. Thường xuyên kiện toàn, phát huy hiệu quả hoạt động của ban chỉ đạo vận động HMTN các ngành, các đơn vị thành viên. Tiếp tục làm tốt công tác tôn vinh, khen thưởng kịp thời động viên tập thể, gia đình, cá nhân có nhiều thành tích trong hoạt động HMTN, qua đó góp phần thúc đẩy phong trào HMTN trên địa bàn tỉnh ngày càng phát triển.

## Ai có thể HIẾN MÁU?



### NGƯỜI KHỎE MẠNH, HOÀN TOÀN TỰ NGUYỆN HIẾN MÁU

**Tuổi** Đủ 18 → 60

**Cân nặng** ≥ 45kg  
≥ 42kg

**Huyết sắc tố** ≥ 120g/l

- \* Lượng máu hiến mỗi lần không quá 9ml/kg cân nặng.
- \* Người có cân nặng từ 45 - 50kg có thể hiến 350ml máu toàn phần, người từ 50kg trở lên có thể hiến 450ml máu toàn phần.
- \* Không bị nhiễm hoặc không có các hành vi lây nhiễm HIV và các bệnh lây nhiễm qua đường truyền máu khác (vi-rút viêm gan B, vi-rút viêm gan C, giang mai...).



Đã hiến máu lần gần nhất trước đó 12 tuần hoặc hiến thành phần máu lần gần nhất trước đó 3 tuần.



Phụ nữ không có thai hoặc không nuôi con nhỏ dưới 1 tuổi.



Mang theo một trong các loại giấy tờ tùy thân sau: chứng minh nhân dân, căn cước công dân, hộ chiếu, giấy phép lái xe...

## QUỲNH PHỤ

# Giữ vững và nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP

Năm 2020, Quỳnh Phụ triển khai thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Sau hơn 4 năm, toàn huyện có 22 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP. Quyết tâm đưa sản phẩm vươn xa, huyện chỉ đạo các địa phương nỗ lực giữ vững thương hiệu và nâng cao chất lượng sản phẩm.

NGUYỄN CƯỜNG

### Chú trọng nâng cao chất lượng sản phẩm

Bánh đa Quỳnh Côi, thôn Dụ Đại, xã Đông Hải (Quỳnh Phụ) là một trong những sản phẩm đầu tiên của huyện Quỳnh Phụ được công nhận sản phẩm OCOP 4 sao vào năm 2020. Đây là sản phẩm truyền thống của làng nghề có hàng chục năm tuổi, vì vậy việc nâng cao chất lượng sản phẩm luôn được các hộ gia đình chú trọng. Anh Hoàng Phó Nam, chủ cơ sở sản xuất bánh đa Quỳnh Côi chia sẻ: Bánh đa là sản phẩm được dùng thường xuyên trong các bữa ăn của gia đình, nhu cầu sử dụng cao nên từ khâu lựa chọn nguyên liệu, chúng tôi yêu cầu rất kỹ. Gạo để làm bánh phải lấy từ địa chỉ có uy tín, không có tạp chất, không bị ẩm mốc; quy trình sản xuất phải an toàn, sạch sẽ, bảo đảm an toàn thực phẩm. Đặc biệt, khi sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP 4 sao có mã vạch, mã truy xuất nguồn gốc sẽ là cơ hội để cơ sở cung cấp ra thị trường nhiều sản phẩm chất lượng hơn. Hiện tại, trung bình mỗi ngày cơ sở cung cấp ra thị trường khoảng 3 tấn bánh, tạo việc làm ổn định cho hàng chục lao động.

Với cơ sở sản xuất rượu Lùng Hồng, xã Quỳnh Giao (Quỳnh Phụ) do anh Nguyễn Đức Lùng làm chủ, năm 2023 cơ sở này có 2 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP 3 sao là rượu nếp cái hoa vàng và rượu nếp men lá, hiện nay sản phẩm từng bước khẳng định được uy tín với khách hàng. Anh Lùng tâm sự: Rượu là hàng hóa tiêu thụ đặc biệt, liên quan trực tiếp sức khỏe con người nên để có được giọt rượu ưng ý phải trải qua rất nhiều công đoạn và quy trình kiểm soát chặt chẽ: gạo phải có nhà cung cấp theo tiêu chuẩn gạo sạch, men chỉ lấy tại một nơi sản xuất, khi nấu chỉ lấy một loại gạo, một loại men có thương hiệu để không ảnh hưởng đến uy tín của cơ sở. Hiện mỗi tháng gia đình tôi bán ra trên 4.000 lít rượu phục vụ thị trường trong và ngoài tỉnh. Từ khi thành lập, sản phẩm đã xuất bán ra thị trường được người tiêu dùng đánh giá cao về chất lượng, bước đầu đã tạo được uy tín với khách hàng.

### Để sản phẩm OCOP vươn xa

Huyện Quỳnh Phụ hiện có 22 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP, trong đó có 4 sản phẩm đạt OCOP 4 sao, 18 sản phẩm đạt OCOP 3 sao. Theo quy định, sau 3 năm công nhận sản phẩm đạt chuẩn OCOP, ngành chức năng sẽ đánh giá lại các tiêu chí, nếu sản phẩm nào không bảo đảm sẽ bị rút xuống hạng sao thấp hơn hoặc thu hồi giấy chứng nhận đạt sao. Có thể thấy, chương trình mỗi xã một sản phẩm tuy mang lại nhiều lợi ích kinh tế cho người dân khu vực nông thôn song



Cơ sở sản xuất rượu Lùng Hồng, xã Quỳnh Giao (Quỳnh Phụ) luôn quan tâm nâng cao chất lượng sản phẩm để giữ vững thương hiệu.

nếu không giữ vững được chất lượng nguy cơ các sản phẩm OCOP bị thu hồi chứng nhận rất cao. Vì vậy, để sản phẩm OCOP phát triển bền vững đòi hỏi phải có sự nỗ lực, cố gắng của các chủ thể, chính quyền địa phương, các hợp tác xã, doanh nghiệp cần linh hoạt, có giải pháp cụ thể và chiến lược phát triển sản phẩm OCOP lâu dài. Theo anh Hoàng Phó Nam, chủ cơ sở bánh đa Quỳnh Côi: Hiện nay, các sản phẩm luôn có sự cạnh tranh, hưởng lợi ích tốt

nhất đến người tiêu dùng, muốn sản phẩm vươn xa, được nhiều người biết đến chất lượng phải đặt lên hàng đầu. Máy năm gần đây, cơ sở chúng tôi đầu tư 1,8 tỷ đồng mua máy tráng công suất lớn, nồi hơi, máy thái, xây dựng nhà xưởng khép kín; giữ sản phẩm có mã vạch, mã truy xuất nguồn gốc nên được mọi người rất tin dùng.

Với cơ sở sản xuất rượu của anh Nguyễn Đức Lùng, việc tập trung quảng bá sản phẩm thời gian qua được anh chú

trọng. Anh Lùng cho biết: Cơ sở sản xuất rượu của gia đình mới hoạt động được hơn 2 năm nên việc mở rộng được thị trường là rất quan trọng. Bên cạnh nâng cao chất lượng sản phẩm, chúng tôi còn quan tâm thiết kế mẫu mã bao bì và đầu tư quảng bá, giới thiệu sản phẩm trên các sàn thương mại điện tử, trưng bày tại các hội chợ, các điểm giới thiệu sản phẩm trong và ngoài tỉnh... Từ đó, chúng tôi mong muốn các sản phẩm của gia đình sẽ ngày càng phát triển và đứng vững trên thị trường.

Ông Đỗ Tiến Công, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Quỳnh Phụ cho biết: Để các sản phẩm duy trì và phát triển, thời gian qua huyện Quỳnh Phụ cùng các địa phương luôn quan tâm hỗ trợ, đồng hành cùng chủ thể; đồng thời xây dựng kế hoạch nhằm định hướng phát triển sản phẩm OCOP bền vững, trong đó tăng cường vai trò và sự giám sát của chính quyền địa phương trong việc phát triển và đánh giá sản phẩm OCOP, có chính sách hỗ trợ kịp thời. Thời gian tới, huyện cũng như chính quyền địa phương sẽ sát cánh cùng các chủ thể trao đổi và xây dựng kế hoạch phát triển cho từng sản phẩm, xác định những chỉ tiêu còn có thể nâng điểm, nâng hạng và thực hiện các biện pháp, hướng dẫn cho các chủ thể hoàn thiện hồ sơ. Bên cạnh đó, huyện cũng đề nghị các sở, ngành, đơn vị có liên quan hỗ trợ cho từng chủ thể cải thiện từng tiêu chí, bảo đảm nâng hạng các sản phẩm, quyết tâm nỗ lực duy trì và nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP.



Bánh đa Quỳnh Côi, xã Đông Hải là 1 trong 4 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP 4 sao của huyện Quỳnh Phụ.



## THU HIỆN

**Lập công xuất sắc được tặng huân chương ngay tại chiến trường**

70 năm đã trôi qua song người chiến sĩ Điện Biên Hoàng Công Củng, 92 tuổi đời, 65 năm tuổi đảng vẫn nhớ như in những năm tháng “khoét núi, ngủ hầm, mưa dầm, cơm vắt/Máu trộn bùn non/Gan không núng/Chí không mòn”. Ông kể: Ngay sau chiến dịch Hoàng Hoa Thám, tháng 3/1954, tôi cùng đồng đội Trung đoàn 88, Đại đoàn 308 bước vào chiến dịch vĩ đại nhất - chiến dịch Điện Biên Phủ với nhiệm vụ đánh chiếm cứ điểm đồi Độc Lập. Thực dân Pháp tuyên bố đồi Độc Lập là một trong những pháo đài bất khả xâm phạm và là trung tâm đề kháng duy nhất có 2 tuyến phòng ngự hoàn chỉnh buộc quân đội Việt Nam khi tiến công phải đột phá 2 lần. Vì thế, việc chuẩn bị cho trận đánh đồi Độc Lập của ta rất khẩn trương và bí mật. Ngày ta đánh quấy rối địch, đêm thì đào hào. Mỗi đêm chỉ ngủ chập chờn vài giờ đồng hồ trong tiếng đại bác, tiếng súng âm âm xung quanh. Đúng 3 giờ 30 phút ngày 15/3/1954, quân ta nổ súng tấn công đồi Độc Lập. Trận chiến diễn ra rất quyết liệt, giành giật từng lô cốt, từng đoạn chiến hào. Các chiến sĩ coi cái chết nhẹ tựa lông hồng, quyết tâm đánh chiếm đồi Độc Lập trước khi trời sáng.

Ông Củng kể tiếp: Lúc đó không còn biết sợ là gì nữa, anh em người nào hy sinh, bị thương nặng thì nằm lại, còn đi được là cứ xung phong lao vào đồn địch giành giật từng mét chiến hào. Tiểu đội của tôi chiếm được một đoạn hào 50m của Pháp, xác địch nằm la liệt, quân Pháp phản công dữ dội nhằm chiếm lại đoạn hào đó. Anh em trong Tiểu đội chiến đấu anh dũng, lần lượt ngã xuống. Trước khi hy sinh, đồng chí Tiểu đội phó giao nhiệm vụ cho 2 đồng đội còn sống là tôi và một chiến sĩ nữa phải giữ bằng được đoạn hào chữ T dài chừng 20m đến khi trời sáng. Biến đau thương thành hành động, tôi bình tĩnh hô đồng đội đi nhặt lựu đạn trên xác lính Pháp gom lại thành đống xung quanh mình. Hễ nghe tiếng bước chân, tiếng xì xồ là ném lựu đạn, ném xong hô to “xung phong”. Quân địch nghe vậy sợ rút một lúc rồi lại điên cuồng tiến ra hào chiếm lại đoạn hào này. Tôi và đồng đội cố thủ giữ vững đoạn hào suốt 2 tiếng đồng hồ, đẩy lùi nhiều đợt phản công, tiêu diệt hàng chục lính Pháp trước khi trời sáng. Đến 6 giờ 30 phút, cờ quyết chiến, quyết thắng của quân ta đã tung bay trên đồi Độc Lập, tôi mới phát hiện 2 cánh tay mình tê cứng vì ném lựu đạn, giọng khản đặc vì hô “xung phong”. Trong vòng 3 giờ đồng hồ, Trung đoàn 88, Đại đoàn 308 và Trung đoàn 165, Đại đoàn 312 đã xóa sổ 1 tiểu đoàn lính Bắc Phi của Pháp, tiêu diệt 483 tên địch, bắt 200 tên khác... Chiến thắng đồi Độc Lập, quân ta đã tiêu diệt 2/3 cứ điểm quan trọng ở phân khu Bắc, giữ vững đoạn hào khiến quân Pháp không thể rút chạy về phía Mường Thanh, góp phần ngăn chặn quân tiếp viện của địch, không thể tái chiếm đồi Độc Lập. Với thành tích đặc biệt xuất sắc, góp phần vào chiến thắng cứ điểm đồi Độc Lập, ông Củng đã được thưởng Huân chương Chiến sĩ hạng Ba ngay tại chiến trường, được thăng chức lên làm Tiểu đội phó Tiểu đội súng máy.

**Chiếc dù cứu mạng**

Sau khi tham gia chiến đấu giành chiến thắng trên đồi Độc Lập, ông Củng và 19

# NGƯỜI CHIẾN SĨ ĐIỆN BIÊN và chiếc dù cứu mạng

**Chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” đã đi vào lịch sử như một mốc son chói lọi của dân tộc Việt Nam. Trong chiến dịch ấy đã có biết bao tấm gương mưu trí, dũng cảm “gan không núng, chí không mòn”... Ông Hoàng Công Củng, xã Đông Xá (Đông Hưng) là một trong những chiến sĩ Điện Biên anh hùng đó.**



Ông Hoàng Công Củng chia sẻ những kỷ niệm và chiến công của ông cùng đồng đội ở chiến trường.

**Ông Hoàng Công Củng nhập ngũ khi tròn 20 tuổi, được biên chế về Tiểu đoàn 29, Trung đoàn 88, Đại đoàn 308. Ông Củng trực tiếp tham gia chiến đấu trong chiến dịch Tây Bắc, chiến dịch Thượng Lào, cùng bộ đội Pa-thét Lào giải phóng Sầm Nưa, một nửa tỉnh Xiêng Khoảng và lưu vực sông Nậm Hu. Bước chân của người nông dân mặc áo lính đã đi khắp Tây Bắc, Thượng Lào, để lại những dấu ấn sâu đậm trong chỉ huy đơn vị và đồng đội về hình ảnh một người chiến sĩ dũng cảm, không sợ hy sinh, gian khổ.**

chiến sĩ tiếp tục xung phong đi làm nhiệm vụ đặc biệt: Đột kích vào sân bay Mường Thanh rải truyền đơn và bắt sống một tên địch làm tù binh đưa về để khai thác. Ông Củng nhớ lại: Khi lên đường thì trời đổ mưa, lúc đầu mưa nhỏ rồi mưa cứ to dần, trời tối đen như mực, các chiến sĩ trước đây ghét pháo sáng bao nhiêu thì giờ lại mong địch bắn lên bấy nhiêu để biết đường mà

đi. Súng và người đều ướt sũng, bắn vì ngã liên tục. Sau bao vất vả, cuối cùng nhóm đột kích cũng đã lọt vào sân bay. Vừa rải xong truyền đơn thì phát hiện có một trung đội địch đang đi về phía mình. Khi quân địch còn cách ta chừng 100m, xạ thủ trung liên lên đạn rồi bóp cò, lần 1 rồi lần 2 súng đều không nổ. Để bảo đảm an toàn, quân ta được lệnh rút lui, đúng lúc

này pháo sáng địch bắn lên rực trời. Thấy quân ta vẫn chưa ra khỏi hàng rào, tôi nghĩ nhanh: Mình cần phải tấn công bất ngờ thì quân địch mới hoang mang, toàn đội mới có thời cơ thoát ra ngoài an toàn. Nghĩ là làm, tôi nhào người, lấy hết sức ném liên tiếp 3 quả thủ pháo vào giữa đội hình địch. Bị tấn công phủ đầu, quân địch ngã xuống la liệt, chúng la hét om sòm, bắn xối xả ra xung quanh. Khu vực sân bay lúc này pháo sáng liên tiếp được bắn lên, sáng rực bầu trời, súng trong đồn thì nhau nhả đạn. Tôi đề nghị đồng chí Đại đội phó cho anh em rút về, mình sẽ đi cuối cùng yểm trợ. Thấy đồng đội cuối cùng đã qua hàng rào an toàn, tôi định bò lùi ra thì pháo sáng rực trời, đèn pha trong căn cứ quét vào hàng rào nhìn rõ từng ngọn cỏ, đạn bay xối xả. Trong làn ranh sinh tử, thấy một hố đại bác giữa hàng rào tôi liền trượt ngay xuống, chui vào trong một chiếc dù. Trong lòng tôi lúc ấy vui mừng vì đồng đội đã rút ra ngoài an toàn, còn lo vì mình đang nằm trong làn đạn của cả hai bên, đạn bay vèo vèo, cắm xuống đất ngay quanh mình. Đã nhiều ngày chiến đấu, đêm thì đào giao thông hào, vừa mệt vừa đói vừa buồn ngủ, tôi vui người xuống đất, cẩn thận kéo chiếc dù che kín đầu, ngủ lúc nào không biết. Cái nóng của mùa hè như thiêu như đốt khiến tôi bưng tỉnh, hé một góc dù để hít thở không khí bên ngoài. Mô hôi và ra như tắm, môi khô, cổ họng rát bỏng, chân tay bị chuột rút co quắp đau buốt. Một mình nằm giữa vòng vây của quân thù, chỉ cần sơ hở một chút là có thể bị bắt sống hoặc bắn chết vì quân địch ra lấy hàng tiếp tế đến rất gần. Khi trời tối hẳn, tôi quyết định rời cái hố để về đơn vị và không quên cắt lấy một miếng vải dù - “ân nhân” cứu mạng mang về làm kỷ niệm. Phải mất gần 30 phút tôi mới thoát ra khỏi hàng rào cuối cùng, toàn thân đầy máu.

Sau trận chiến đấu táo bạo giúp đồng đội rút lui an toàn, ông Củng được thăng chức Tiểu đội trưởng Tiểu đội súng máy, tiếp tục tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ. Ngày 28/4, sau một trận giao tranh ác liệt trên cánh đồng Mường Thanh, ông bị thương nặng phải chuyển về hậu cứ. Hôn mê mấy ngày, lúc tỉnh lại nghe thông báo “Chúng ta đã chiến thắng tại Điện Biên Phủ”, ông Củng mừng vì máu xương đồng đội không tiếp tục đổ xuống trên lòng chảo Điện Biên nữa, tiếc nuối vì không có mặt trên chiến trường để chiến đấu đến giờ phút lịch sử cuối cùng.

Hòa bình lập lại, ông Củng được chuyển công tác, tắm vải dù lại cùng ông lên đường vào khu Bốn, nơi mà giặc Mỹ đánh phá ác liệt nhất lúc bấy giờ. Đơn vị đã nhiều lần bị bom Mỹ đánh trúng, bạn bè đã có người hy sinh nhưng kỳ lạ và may mắn thay ông và nó vẫn an toàn. Tấm vải dù đã cùng ông đi qua cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, theo ông khắp 3 miền Bắc - Trung - Nam và nghỉ hưu về địa phương.

**Chúng tôi thấy vinh dự, tự hào vì địa phương có một người chiến sĩ mưu trí, dũng cảm, góp phần làm nên chiến thắng lịch sử mang tầm vóc thời đại “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”, một thiên sử vàng trong lịch sử đấu tranh giành độc lập, tự do của dân tộc. Về địa phương, ông Hoàng Công Củng tích cực phối hợp cùng Hội Cựu chiến binh xã, các nhà trường nói chuyện giáo dục truyền thống yêu nước, cách mạng cho thế hệ trẻ. Những câu chuyện sinh động, phong phú, chân thật về “56 ngày đêm khoét núi, ngủ hầm...” đã bồi đắp thêm lòng yêu nước cho thế hệ trẻ, sự tri ân sâu sắc thế hệ cha ông đã chiến đấu kiên cường, quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh.**

Ông LÊ THẾ TRIỂN, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Đông Xá

## Thăm di tích Điện Biên

**NGỌC TUYẾN**  
Kiến Xương

Hoa phượng đỏ nở trên đồi A1  
Mùa tháng 5 như bát chọt từng cơn  
Nhưng cháu con vẫn mãi miết bước dồn  
Về nơi ấy - một dấu son lịch sử

Thăm nghĩa trang những con người bất tử  
Nằm bên nhau dấu quê tụ muôn nơi  
Lúc hy sinh còn rất trẻ tuổi đời  
Mà tên tuổi vẫn ở nơi xa lắm

Đừng chôn chân đầu nghĩ về sâu thẳm  
Khi cha ông vượt bao dặm đường xa  
Kéo pháo lên đường trơn trượt ổ gà  
Thỏ lương thực lúc mưa sa, đất lở

Năm mấy ngày đêm vượt ngàn gian khó  
Bộ đội ta tỏ rõ sức tấn công  
Diệt đồn thù như một trận bão đồng  
Tướng Đờ Cát phải quay cuồng thảm hại

Bảy mươi năm sau hòa bình lập lại  
Đất nước ta mang sắc thái phần vinh  
Dân tin Đảng như tin ở chính mình  
Cuộc sống mới cứ hồi sinh từ ấy...

Điện Biên nay đang vươn mình trời dậy  
Đồng Mường Thanh một vựa thóc trái vàng  
Khu du lịch cứ phát triển thênh thang  
Thật xứng với địa danh vàng - Tây Bắc.

## Cho ngọn cỏ đất này mãi xanh

**PHẠM MINH GIANG**  
Thành phố Thái Bình

Tạm biệt quê nghèo, tạm biệt mẹ cha  
Tạm biệt cô gái mắt đen tròn với lời yêu chưa kịp ngỏ  
Tạm biệt ngôi trường ngồi đỗ  
Tôi lên đường theo bước các anh  
Qua Đò Lèn, Hàm Rồng xứ Thanh  
Rời Đồng Lộc, Trường Sơn, Quán Hàu, Xuân Sơn, Long Đại...  
Đường hành quân cứ dài ra mãi  
Suốt dải Trường Sơn điệp điệp trùng trùng  
Gió núi, mưa rừng  
Bom rung, đạn rít  
"Vì miền Nam ruột thịt"  
Chúng tôi đi "theo ánh lửa từ trái tim mình"  
Ngày hòa bình, chúng tôi trở về đôi chè, rừng cọ  
Về với đồng ruộng, ao chuôm và mái nhà nho nhỏ  
Với làng chài, xóm chợ bên bờ biển xanh  
Những cô gái ngày nào con mắt long lanh  
Vẫn đợi chờ chúng tôi son sắt  
Mười năm, hai mươi năm... niềm tin không tắt  
Trong mắt dân làng  
Cờ đỏ sao vàng  
Phấp phới tung bay trước gió.  
Độc lập, tự do thấm vào ngọn cỏ  
Xanh lại đất này, xanh lại những triền đê  
Các anh không về  
Cho ngọn cỏ đất này mãi xanh...

## Người lính trở về

**NGUYỄN TUÔNG THUẬT**  
Thái Thụy

Giặc tan, về với lương cà  
Lại đêm che mưa, lại ngày theo trâu  
Lại dầm chân dưới đất nâu  
Áo xanh bạc phếch, nhuộm màu bùn chua

Đất quê hai vụ chiêm mùa  
Đã là lính cày chẳng thua giặc nào  
Ngày xưa quyết giữ chiến hào  
Giờ chăm ngô lúa... nơi nào cũng xanh

Anh - người lính cày, thương binh  
Đi qua năm tháng chiến chinh ở rừng  
Đạn thù còn sót bên hông  
Quên đau, vẫn bám đất đồng thâm canh

"Cánh đồng trăm triệu" mượt xanh  
Lúa, ngô, sa lát, ớt, hành, dưa leo...  
Quyết tâm xóa đói giảm nghèo  
Suốt đời ghi nhớ những điều Bác răn

Anh - người lính cày, thương binh  
"Tàn nhưng không phế" xứng danh giữa đời  
Chiến tranh giờ đã xa rồi  
Giữa đồng xanh vẫn hát lời "Hành quân..."



### THU ĐÌNH

Bình Định

Ai sinh ra ở quê thường sẽ sớm làm bạn với nắng. Nắng đi dọc suốt bốn mùa yêu thương. Nhưng có lẽ chỉ có nắng hè mới đủ làm thức dậy tất cả các giác quan để rồi chạm khắc vào lòng người bao niềm thương nỗi nhớ!

Một sáng mai hãy còn miên man, nắng đã len qua song cửa đánh thức đôi bờ mi. Tôi thức dậy, chậm rãi bước ra ngoài, thấy vạt nắng vàng như rót mật xuống hiên nhà. Đâu đó tiếng chim gọi bầy cứ râm râm reo vui rủ nhau thức dậy tắm nắng. Ngước mắt nhìn trời, lòng chợt nhận ra chỉ có nắng hè mới rực rỡ và ấm nồng đến thế.

Nắng chan hòa trong vườn rau của mẹ. Từng luống rau cải, mồng tơi, dền đỏ... cứ chen nhau xòe ra những chiếc lá non mượt húng lẩy từng giọt nắng vàng. Mẹ đứng nơi góc vườn ngắm nhìn giàn mướp hương cùng đôi cánh bướm đang vẽ vòng quanh những chùm hoa đậm sắc nắng vàng. Tươi cười, mẹ bảo: "Nắng hè thế này thì mướp tha hồ đậu quả!". Tôi nhắm mắt từng trái mướp đầu mùa hãy còn non, lòng mừng thầm nghĩ đến món canh cua nấu mướp mẹ vẫn thường nấu. Vị thơm ngọt của mướp quyện hòa với gạch cua vàng béo ngậy làm ai ăn rồi cũng hoài nhớ khôn nguôi.

Mới đầu hè, nắng đã chang chang giữa trời. Cha ngồi trong nhà nhấp ngụm nước

## Nắng đã gọi hè



trà xanh ngọt chát, nheo mắt nhìn ra ngoài sân âm áp lúa vàng đang phơi. Thi thoảng, cha lại nón mũ ra sân đi lúa, gạt lúa để từng hạt lúa vàng được đầy nắng. Trên nền sân xi măng ngập nắng, bàn chân cha cứ thế rớt bóng; khuôn mặt và dọc dài cả trên lưng áo cha khẽ nhai mồ hôi mặn chát những nhọc nhằn! Nhìn nắng, cha tâm đắc bảo: "Nắng to như thế lúa mới

nhanh khô; lúa được nắng sẽ không bị mối mọt, giữ được lâu hơn và hạt gạo cũng sẽ trắng hơn...". Nghe cha nói, tôi càng thêm trân quý những hạt lúa vàng một nắng hai sương và càng yêu thương cha hơn trước những vất vả ngày thường.

Yêu biết mấy những ngày nắng hè nơi làng quê yêu dấu. Đường làng đầu đầu cũng nắng tràn, thơm thơm mùi rơm rạ.

Những cọng rơm vàng trên đường cứ rướn mình lên vương vít vào chân, cuốn vào cả bánh xe như tình quê vương vấn. Vào hè, cả làng quê lại lao xao mùa gặt. Từ nhà ra đồng, người người háo hức bàn chuyện mùa màng. Trên đồng nắng chênh chao, ai cũng tay liềm tay hái bên những bông lúa vàng trĩu hạt. Niềm vui được mùa cứ hiện lên trong ánh mắt long lanh, trong những tiếng nói nụ cười tỏa nắng...

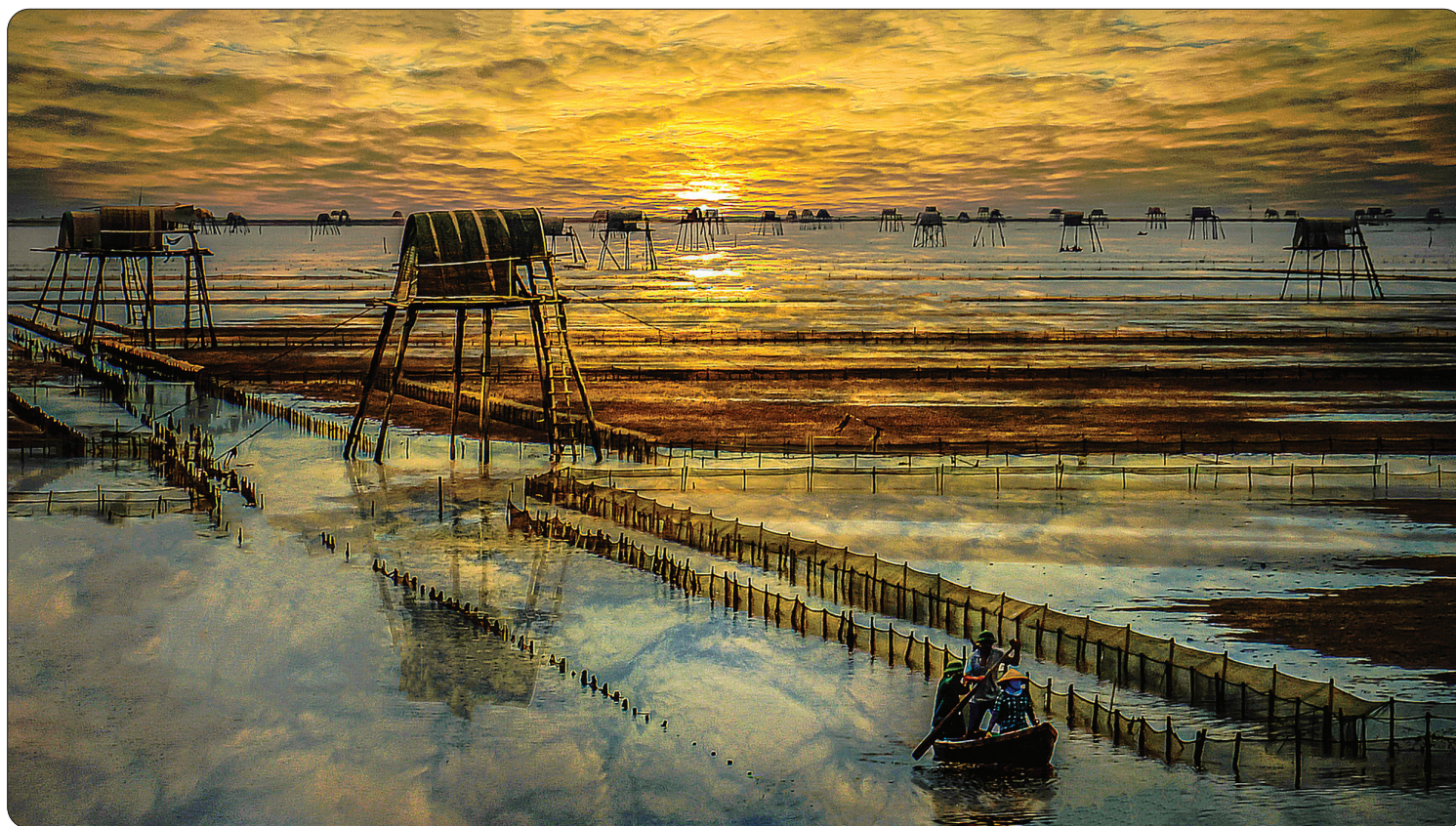
Nắng hè gọi về tiếng hát râm ran của đàn ve, gọi cả tiếng cuốc kêu khắc khoải, xa xăm. Những chùm hoa lựu, hoa dâm bụt lại rực lên như thấp lửa. Cánh sen dưới đầm cũng thắm hồng hơn. Nắng đánh thức tuổi thơ những trưa hè tắm sông, rình bắt những chú chuồn chuồn ớt đỏ chót. Những chiều hè dịu nắng, trên đê làng, lũ trẻ quê tôi lại chạy bay tóc trần, mồ hôi đầm đìa nhìn từng cánh diều no gió giữa trời quê thanh bình. Chỉ bấy nhiêu thôi đủ khơi dậy tình quê dạt dào, để bước chân ta mới xa quê đã nhớ quê da diết!

Nắng hè thấp lên niềm tin yêu, hy vọng trong trái tim mỗi người hướng về những điều tốt đẹp. Nắng nâng những đôi tay búp măng, những tà áo trắng tinh khôi, tiếng nói cười trong trẻo của các cô cậu học trò trên đường đến trường càng thêm nô nức. Nắng gọi mời bước chân của các cô chú công nhân ra vào nườm nượp nơi công ty, xí nghiệp... Các cô bác nông dân kiêu gi cũng tranh thủ gạt hái, phơi phóng trong những ngày được nắng.

Nắng đã gọi hè, gọi cả trong ta nhận ra bao hạnh phúc đời thường!

# MẠCH NGUỒN CHÂN LỢI

**Sử cũ chép: Để cổ vũ dân chúng hăng hái cấy cày, làm ra nhiều thóc gạo nuôi quân sĩ, triều đình nhà Lý huy động quân sĩ về quê làm ruộng trong trạng thái sẵn sàng chiến đấu bảo vệ giang sơn, tháng 2 năm Mậu Dần (1038) vua Lý Thái Tông về Kỳ Bó (nay là khu vực phường Kỳ Bá, Trấn Lãm và Hoàng Diệu, thành phố Thái Bình) cày ruộng tịch điền. Vua sai Hữu Ty dọn cỏ, đắp đân. Vua thân tế thần nông, tế xong tự cầm cày để cày... Thấy vua lợi ruộng cày, các quan có người can: “Bệ hạ cần gì phải làm”, vua nói “Trẫm không tự cày thì lấy gì để làm xôi cúng, lấy gì để thiên hạ noi theo”. Vua ban chỉ, triều đình cần nhiều người về Chân Lợi khai phá đồng bằng màu mỡ, vươn ra biển, chăm sóc và cổ động dân Kỳ Bó, Chân Lợi, vua cho xây “Hành cung Kỳ Bó” làm nơi nghỉ ngơi mỗi lần hạ giá về thăm nơi đây.**



Nhờ phù sa của sông Hồng và các nhánh chi lưu mà Chân Lợi xưa (nay là Kiến Xương, Tiên Hải) không ngừng vươn ra biển lớn, cồn Bạch Xa giờ đã lùi vào đất liền cả chục cây số.

## QUANG VIÊN

Theo các nguồn khảo luận, sau khi Ngô Vương Quyền chiến thắng trên sông Bạch Đằng, nước ta thoát khỏi Bắc thuộc, vùng đất Kiến Xương đã nổi tiếng qua địa danh Bó Hải khẩu. Thuở ấy, Bó Hải khẩu vẫn còn là cửa biển, nơi thuyền bè buôn bán ra vào tấp nập, nơi đóng đô của sứ quân Trấn Lãm, người có tiềm lực kinh tế, chính trị để Đinh Bộ Lĩnh “tựa dựa” dẹp loạn 12 sứ quân, thống nhất đất nước lập nên nước Đại Cồ Việt. Gần bó với Đinh Bộ Lĩnh, Lê Hoàn, vị tướng giỏi của Đinh Bộ Lĩnh đến Kỳ Bó từ khi sự nghiệp của Đinh Tiên Hoàng còn manh nha, đến khi nhà Đinh diệt vong, Thập Đạo tướng quân lên thay Đinh Tiên Hoàng, Lê Hoàn không “quên ơn đất cũ” đã từng cứu mạng mình, vua cho nhiều con cháu và tướng sủng dưới quyền ra mở đất Kỳ Bó, Hàm Châu, Chân Lợi... Để tri ân vùng đất “nặng nghĩa ân tình” Lê Hoàn từng cho đào sông Bo và về cày ruộng tịch điền ở Kỳ Bó.

Nhà tiền Lê suy vi, nhà Lý lên ngôi (1010 - 1225) luôn đặt vị thế của vùng đất “ba mặt sông, một mặt biển” là quan trọng, lấy tên là “quan Hà triều Lý”, trong đó chú trọng vùng Bó Hải khẩu và Chân Lợi. Coi trọng phát triển nông nghiệp, nhà Lý cử nhiều hoàng thân về Bó Hải khẩu và Chân Lợi thúc đẩy sản xuất. Sử cũ chép: Năm 1043, triều đình (nhà Lý) xuống lệnh: “Kẻ nào mua bán con trai (hoàng nam) trong dân làm gia nô hoặc có ý định ấy đều bị thích chữ vào mặt”, lại

nghe lệnh “Kẻ trốn tránh phải về quê cũ làm ăn”. Năm 1117, Lý Nhân Tông “cấm ngặt” việc giết trâu, bò. Linh Nhân Hoàng Thái hậu ban cáo thị “Kẻ nào giết trâu bò phải phạt 80 trượng, đồ làm khao giáo (bắt đi phục dịch việc quân), vợ người ấy cũng bị đánh 100 trượng, “đồ” làm tang thất phụ (làm nô chẵn tầm), láng giềng biết mà không tố cáo cũng bị phạt 80 trượng”. Chính sách “ngụ binh ư nông” được coi là quốc sách, cho lính thay phiên một năm về quê 6 tháng cấy cày... Sử cũ chép: Tháng 2 năm Ất Tỵ (1065) vua Lý Thánh Tông noi theo tiên đế đi xem ngư dân đánh cá ở Phù Nhân (nay thuộc thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà), “hôm sau vua về Kỳ Bó cày ruộng tịch điền...”. Nhiều nghiên cứu chỉ ra rằng, trong tiến trình cải tạo đất đai phục vụ sản xuất

nông nghiệp, sau “Đạo dụ tháng 2 năm Long Phù thứ 9 (1109)”, vua Lý Thánh Tông cho đắp đê từ Đinh Nhi đến tận hạ nguồn (thời điểm này vùng Chân Lợi (nay thuộc huyện Kiến Xương) vẫn là hạ nguồn. Dân gian vẫn còn truyền tụng câu chuyện “3 sù, 1 sài” với việc “Khởi thông sông Luộc, móc ruột sông Sinh, cắt phình sông Hóa” diễn ra vào thời Lý. Nhờ đắp đê, đồng ruộng tỉnh ta lúc bấy giờ không còn bị lũ lụt, ngập úng, dân có thể cấy cày 2 vụ lúa. Khi hạn đưa nước vào ruộng (dẫn thủy nhập điền), khi úng tháo cống hạ lưu cho nước rút nhanh ra biển. Tập quán cải tạo đồng ruộng thường vào vụ đông sông cạn nước kiệt, dân các xã trong tỉnh đều tổ chức nạo vét, khơi dòng kênh mương chảy qua nội hạt. Sách “Thái Bình phong vật chí” ghi lại phong tục các làng

quê trong tỉnh: “Hàng năm cứ đến tháng Chạp ngồi lạch khô cạn thì người rao mô báo tin để các chủ ruộng dẫn đàn bà con gái, con trai ra bờ lạch cùng nhau bốc bùn đắp ruộng vừa là để bồi bổ thêm đất màu cho ruộng tốt vừa để khơi sâu dòng chảy cho nước dễ thông hơn, ai lười biếng không chịu làm thì bị phạt”... Theo các tài liệu khảo cứu, ở Kiến Xương, trước Cách mạng Tháng Tám (1945) các làng đều có lệ làm lễ hạ điền (mở đầu cho một vụ cấy trồng mới). Thời lịch các xã có thể chênh lệch đôi ngày, nghi thức có thể khác biệt đôi chỗ, nhưng vào tiết tua rua (mang chùng), chọn ngày hoàng đạo, dân sắp lễ bày đặt trước ban thờ thành hoàng cáo yết việc xuống đồng, vị “Tiên chỉ” hoặc “Chánh hương hội” mặc lễ phục, mũ cánh chuồn, áo gấm thụng tượng trưng cho vua Thần Nông xuống thửa ruộng đã cày bừa sẵn, tay trái cầm đóm mạ, tay phải cầm mạ xuống bùn, thực hiện nghi thức cấy độ bằng chiếc chiếu, các kỳ lão, hương hào cùng xắn quần xắn áo ôm mạ xuống cấy tiếp, người đi xem cũng ào xuống té nước vào ông tiên chỉ (biểu tượng thần nông giáng hạ), té nước như trời mưa kín đồng, khiến thần nông ướt hết... để cầu cho mùa vụ mới “mưa hòa gió thuận” thóc lúa đầy bồ.

Ngược dòng lịch sử, thời nhà Trần (1226 - 1400), các vua vẫn trọng việc nông, đặc biệt đặt hệ thống quan chức trông coi việc sông ngòi, đê điều, đặt quan hà đê sứ. Hàng năm vào tháng 6, tháng 7 quan coi đê phải tổ chức canh phòng và tổ chức ứng trực “nếu biếng nhác, không làm tròn nhiệm vụ để đến nỗi dân cư trôi dạt, lúa má bị ngập, tùy tội nặng nhẹ mà khiển phạt”. Năm 1266, vua còn “xuống chiếu cho vương hầu, công chúa, phò mã, cung tần chiêu tập dân phiêu tán không có sản nghiệp làm nô tỳ để khai khẩn ruộng bỏ hoang lập thành điền trang”. Sử chép “vương hầu có trang thực bắt đầu từ đây”. Các nguồn sử liệu còn chép, thời nhà Trần, rất nhiều tôn thất, ngoại thích của vương triều về tỉnh ta ngày nay khai ấp. Từ cuối đời Trần, ngoài đê sông, triều đình còn cho đắp đê biển. Ở Chân Định (thời Trần đổi Chân Lợi thành Chân Định), trong niên hiệu Quang Thuận (1460 - 1469) đê biển đã từng sừng sừng chắn biển từ làng Trình Phố (nay thuộc xã An Ninh, huyện Tiên Hải) xuống Cồn Tráng - Bạch Xa (xã Văn Trường, thời nhà Trần vẫn thuộc huyện Chân Định). Ngoài các sông lớn, người dân thời Trần đã đào sông nhỏ để dân chài vào khơi ra lộng, gắn với nước rộng, sông dài mới mong “cá đầy khoang”. Trong các sông đào thời Trần, lớn nhất là sông Lịch Bài, sử cũ chép: “trên từ cửa cống Lịch Bài của huyện Vũ Tiên (nay thuộc huyện Vũ Thư) chảy vào sông nhỏ ở trang Thần Thượng thuộc bản huyện rồi đổ ra cửa Trà Lý, rộng chừng 3 trượng (12m), sâu chừng 2 trượng (8m), dài chừng 250 trượng...”, sông nhỏ thì chằng chịt như mắt lưới, làng nào cũng có”.

**Sử cũ chép: Vào các đời Quang Thái (1388 - 1398), Kiến Tân (1398 - 1400) các vua Trần chỉ còn là “lá bài chính trị” trong tay Hồ Quý Ly, Đại tư đồ Trần Nguyên Đán cũng không còn đủ sức xoay chuyển tình hình đành lui về ở ẩn trên đỉnh rừng thông Côn Sơn (Chí Linh, Hải Dương). Cháu là Trần Nguyên Áng tự đổi sang họ Nguyễn (thành Nguyễn Công Áng) chạy về bờ biển Chân Lợi mở đất ở vùng Bạch Xa cồn trắng (nay thuộc xã Văn Trường, huyện Tiên Hải). Các họ Vũ, Trần, Lê, Nguyễn khai phá vùng phía đông Rạng Thông cùng dân chài lập 2 ấp Văn Lãng, Võ Lãng (thời Lê lệ vào tổng Thịnh Quang, huyện Chân Định... (năm 1969 được sáp nhập về huyện Tiên Hải). Nguyễn Công Áng liên kết với dân chài vùng cồn Bạch Xa cải tạo cồn cát và đầm trũng lập 3 xã Bắc Trạch, Phương Trạch, Quân Bắc.**



# BẠN CÓ TIN VÀO GIÁ TRỊ CỦA DẦU PHẬT LINH GIÚP ÍCH THIẾT THỰC CHO SỨC KHỎE CỦA BẠN?

(Tiếp theo và hết)

Bác sĩ **BÙI VŨ KHỨC**

### 3. Niềm tin của tôi đối với Phật linh như thế nào?

Sau lần mắc Covid-19 đó, khoảng gần 1 năm sau, cả vợ và mẹ tôi do chưa tin Phật linh lắm nên lơ là việc xoa dầu và súc họng, vì vậy lại mắc tiếp Covid-19 lần thứ hai, tuy nhiên lần này có kinh nghiệm phòng, chống tốt và trở lại sức khỏe, xoa dầu Phật linh sớm, tự giác và tích cực hơn nên đều bị bệnh rất nhẹ, nhanh khỏi.

Kể từ đó trở đi, cả 3 thành viên trong gia đình tôi đều súc họng và xoa dầu Phật linh như một thói quen khi cần thiết. Gần đây mẹ tôi phải nằm viện chữa bệnh tim mạch, đã bị lây cúm A ở bệnh viện, nhưng tự bảo vệ mình bằng súc họng và xoa dầu Phật linh nên rất nhanh khỏi.

Tôi đã dùng dầu Phật linh trở thành kỹ năng và thói quen trong cuộc sống mỗi khi: Tiếp xúc nơi đông người; vào thăm bệnh nhân trong bệnh viện; đi thăm viếng đám tang; gặp trời mưa, gió lạnh; lúc đi ngủ và khi thức dậy; khi bị cảm cúm hoặc trong gia đình có người bị cảm cúm... Tôi đều xoa dầu Phật linh lên các huyết như nói trên và súc họng, ngâm thật lâu một ngụm nước có pha dầu Phật linh trong miệng.

Trong túi áo tôi đang mặc, trên xe tôi đi, đầu giường tôi nằm, tầng trên, tầng dưới nhà tôi ở... luôn để sẵn 1 lọ dầu Phật linh, cần đến là có dùng ngay, ai cần là đưa để sử dụng sớm.

Tôi đã viết nhiều bài nói về dầu Phật linh, phổ biến cho nhiều người cùng hiểu cùng dùng và họ đều ghi nhận tác dụng thiết thực.



Ảnh minh họa

### III/ LỜI KHUYÊN BÁC SĨ

1. Bạn nào đã từng nghe tư vấn, hoặc được trợ giúp, hay đã chủ động dùng dầu Phật linh để phòng và bảo vệ sức khỏe cho chính bản thân mình thì hãy cứ tiếp tục dùng.

2. Bạn nào còn đắn đo thì hãy trải nghiệm, khi nào thấy đủ niềm tin thì nên dùng dầu Phật linh phòng bệnh cảm cúm, phòng nhiễm mưa gió lạnh...

3. Khi đủ niềm tin rồi thì bạn hãy luôn có dầu Phật linh bên mình, lúc cần là phải có ngay, dùng ngay mỗi đem lại giá trị hiệu quả.

4. Cần đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng dầu Phật linh.

5. Cách pha dầu Phật linh để súc họng: Từ thực tiễn hiệu quả đã áp dụng đối với bản thân và những người trong gia đình, tôi xin giới thiệu cách pha dầu Phật linh để súc họng để các bạn tham khảo. Các bạn hoàn toàn yên tâm khi áp dụng bởi vi-rút cúm và vi khuẩn đi vào cơ thể, chúng tồn tại ở khoang miệng, mũi, họng trước khi vào phổi để gây bệnh. Cả 4 loại dầu thảo dược (bạc hà, khuynh diệp, đinh hương, long não) có trong dầu Phật linh đều có tác dụng diệt vi-rút, vi khuẩn...

+ Pha loãng súc họng thường xuyên, sẽ tiêu diệt vi-rút, vi khuẩn rất hiệu quả.

+ Pha loãng theo tỷ lệ 1 lọ dầu Phật linh (1,5ml) với 1 lít nước lọc để súc họng cho người lớn là rất an toàn, không gây bỏng niêm mạc miệng.

#### Lưu ý:

- Mỗi lần súc họng cần lắc thật kỹ chai nước pha dầu Phật linh cho tan đều dầu trong nước trước khi súc.

- Thận trọng đối với trẻ nhỏ và thận trọng không để dầu Phật linh dính vào mắt.

## HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình tiếp tục nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như các CTV: Ngô Văn Mãn, Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Phương Hồng, Phạm Minh Giang (thành phố Thái Bình); Khương Thế Quý (Đông Hưng); Tạ Xuân Sinh (Hưng Hà); Ngọc Tuyền, Phạm Ngọc Yên, Đào Minh Anh (Kiến Xương); Bình Vân (Cộng an tỉnh); Bá Mạnh (Liên đoàn Lao động tỉnh); Lương Thế Lộc (MTTQ tỉnh); Văn Dũng (Bộ CHQS tỉnh); Tiên Dung (Đài TTTT Vũ Thu); Bích Hạnh (Đài TTTT thành phố); Thu Hương (Đài TTTT Tiên Hải); Đắc Hà, Vũ Đông (Đài TTTT Kiến Xương); Nguyễn Đình Thu, Lê Hứa Huyền Trân (Bình Định); Nguyễn Thế Nhân (Quảng Bình); Phạm Văn Căng (Hải Phòng); Nguyễn Chí Ngoan (Kiên Giang); Nguyễn Thị Bình (Tây Ninh); Ngô Trọng Nghĩa, Trần Thanh Tuấn (Trà Vinh); Trần Văn Mười (Nghệ An); Trần Thương Tính (Kiên Giang); Nguyễn Ngọc Minh Anh, Đặng Đức Phán (Thành phố Hồ Chí Minh); Ngô Ngọc Thơ (Thanh Hóa); Vũ Đăng Bút (Hà Giang)...

Hưởng tôi kỷ niệm 49 năm ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2024) và 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2024), CTV Ngô Ngọc Thơ có nhiều bài thơ như: "Trở lại Điện Biên", "Người thầy ra trận", "Điện Biên ngày nay", "Điện Biên mãi nhớ tên Người", "Điện Biên vang vọng đất trời", "Điện Biên lịch sử hào hùng"; CTV Ngọc Tuyền có thơ "Thăm di tích Điện Biên"; CTV Nguyễn Tường Thuật có thơ "Người lính trở về", "Nhớ mãi Điện Biên"; CTV Vũ Đăng Bút có thơ "Phác họa về người lính"; CTV Phạm Minh Giang có thơ "Lúa chúng tôi"; CTV Huỳnh Thị Mộng Tuyền có tản văn "Những mùa hoa tháng tư"; CTV Nguyễn Ngọc Minh Anh có thơ "Đan nắng tháng tư", "Vội vội tháng tư"; CTV Tịnh Bình có thơ "Gọi nắng tháng tư"... Nhân ngày Giỗ Tổ Hùng Vương, CTV Đào Minh Anh có thơ "Xây dựng nước Việt sáng ngời"; CTV Ngô Trọng Nghĩa có thơ "Đất nước bốn ngàn năm"... Thơ, tản văn, truyện ngắn, câu đối chủ đề khác, tiêu biểu CTV Tạ Xuân Sinh có thơ "Khúc giao mùa quê hương"; CTV Nguyễn Thế Nhân có thơ "Chuyện

tinh của biển"; CTV Phạm Văn Căng có thơ "Tết Thanh minh"; CTV Phương Hồng có tản văn "Đó là hạnh phúc"; CTV Phạm Minh Giang có thơ "Lúa chúng tôi"; CTV Nguyễn Đình Thu có tản văn: "Nắng đã gọi hè", "Nhớ sông quê ngày hè"; CTV Nguyễn Chí Ngoan có thơ "Riêng mình từ hôm qua"; Lê Hứa Huyền Trân có truyện ngắn "Mẹ nuôi"; CTV Trần Văn Mười có tản văn "Nhớ trái sa nhân"...

Các tin, bài thời sự trong tỉnh, CTV Lương Thế Lộc có tin: Hội nghị phổ biến Luật Đất đai (sửa đổi) và hướng dẫn hoạt động của ban thanh tra nhân dân ở cơ sở và tin Ban Thường trực Ủy ban MTTQ, Ban vận động quỹ "Vì người nghèo" tình tổ chức đoàn khảo sát, đánh giá hiện trạng nhà ở của các hộ nghèo trên địa bàn để hỗ trợ xây mới; CTV Bích Hạnh có tin: Khánh thành nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo tại phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình; CTV Tiên Dung có tin: Công an huyện Vũ Thư phối hợp tổ chức tuyên truyền, tập huấn phòng cháy, chữa cháy cho hơn 4.000 học sinh và giáo viên tại 5 trường học trên địa bàn huyện. CTV Thu Hương đưa tin: Liên đoàn Lao động huyện Tiên Hải tổ chức lễ công bố quyết định thành lập công đoàn cơ sở Công ty TNHH Vải túi khí Asahi Kasei Việt Nam; CTV Văn Dũng có tin: Bộ CHQS tỉnh khảo sát địa điểm diễn tập phòng thủ dân sự tỉnh Thái Bình năm 2024; CTV Bá Mạnh có tin: Triển khai Nghị quyết XIII Công đoàn Việt Nam; CTV

Xuân Vạn có bài "Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư phẫu thuật thành công ca nội soi cắt sỏi túi mật có viêm hoại tử túi mật"; CTV Vũ Đông có tin: Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương tổ chức xét xử trực tuyến 3 vụ án hình sự về tàng trữ trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản. CTV Bình Vân có tin: Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Thái Bình khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can, bắt tạm giam đối với Nguyễn Xuân Nội (sinh năm 1953) và Nguyễn Văn Mãn (sinh năm 1957), đều thường trú tại xã Tân Lễ, huyện Hưng Hà về tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 4, Điều 251 Bộ luật Hình sự...

Tin, bài của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Tin, bài gửi về cộng tác đề nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị gửi kèm 1-3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, đề nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 126, phố Lê Lợi, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: tsbaothaibinh@gmail.com.

Trân trọng!

# Cùng ngư dân vươn khơi bám biển

Thời gian qua, cán bộ, chiến sĩ, nhân viên ở các âu tàu, đảo lớn trên quần đảo Trường Sa luôn là chỗ dựa vững chắc để ngư dân yên tâm vươn khơi bám biển, giữ vững chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc.



Cán bộ, chiến sĩ Vùng 4 Hải quân giúp đỡ ngư dân gặp nạn trên biển.

## TIẾN ĐẠT

### Đồng hành trên từng hải lý

Ngày 8/3 vừa qua, trong quá trình neo đậu tàu tại khu vực đảo Đá Lát, huyện đảo Trường Sa (Khánh Hòa), tàu cá NT 02038TS của ông Nguyễn Hữu Niêm, trú tại phường Đông Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm (Ninh Thuận) bị đứt dây neo, sóng đánh lên bãi cạn, tàu bị thủng đáy và chìm dần, trên tàu khi đó có 4 ngư dân. Cán bộ, chiến sĩ trên đảo Đá Lát đã kịp thời phát hiện và thông báo cho tàu 960 đang thực

hiện nhiệm vụ gần khu vực phối hợp để cứu ngư dân ra khỏi tàu. Chỉ huy đảo Đá Lát đã hỗ trợ tàu 30kg gạo, 1 thùng mì tôm, 20 hộp thịt hộp và một số vật phẩm thiết yếu khác. Cán bộ, chiến sĩ trên đảo cũng đã tổ chức thăm hỏi, động viên bà con ngư dân trên tàu NT 02038TS. Đến 16 giờ 45 phút cùng ngày, tàu 960 chở 4 ngư dân ra tàu cá NT 90018TS do thuyền trưởng Nguyễn Ngọc Dũng cùng địa phương để 4 ngư dân vào bờ an toàn.

Trước đó, ngày 24/1, tàu cá BÐ 96827TS do ông Võ Ngọc Dân, sinh năm 1979, trú phường Hoài Hương, thị xã Hoài Nhơn

(Bình Định) làm thuyền trưởng. Trên tàu có 5 ngư dân đi cùng, tàu hành nghề câu cá ngư đại dương, trong quá trình khai thác và đánh bắt, tàu cá bị mắc cạn, do sóng to đã dón và đập khiến tàu bị vỡ rồi chìm. Nhận được tin báo, Bộ Tư lệnh Vùng 4 Hải quân lập tức điều tàu 471 thực hiện cứu hộ, cứu nạn. Lúc này, tàu cá bị nạn ở vị trí cách đảo Song Tử Tây, quần đảo Trường Sa khoảng 33 hải lý. Ngay khi tiếp cận, cán bộ, chiến sĩ tàu 471 đã thực hiện việc di dời người dân ra khỏi phương tiện và đưa về nơi an toàn vào cùng ngày.

Đây là hai trong số rất nhiều lần các cán bộ, chiến sĩ trên quần đảo Trường Sa nói riêng, Bộ Tư lệnh Vùng 4 Hải quân nói chung tham gia cứu hộ, cứu nạn cho ngư dân các tỉnh. Bên cạnh việc hỗ trợ cứu người, các anh còn chia sẻ với ngư dân từng vật dụng, nhu yếu phẩm thiết yếu để ngư dân yên tâm vươn khơi bám biển.

### Cùng ngư dân bám biển

Trong chuyến hải trình dài gần 250 hải lý, đoàn công tác của tàu 561 không ít lần giúp đỡ các ngư dân đang khai thác trên biển; khi thì lợ nước mắm, khi thì chai dầu ăn hay từng cân gạo, thùng mì tôm, rau xanh, thuốc men... Tất cả đều được cán bộ, chiến sĩ trên tàu tặng miễn phí cho ngư dân và từ những việc làm nhỏ ấy cũng có thể thấy được tình người đoàn kết giữa người lính hải quân và ngư dân trên biển bên cạnh thế nào. Đại úy Phạm Ngọc Đạt, quê xã Thụy Xuân (Thái Thụy) hiện đang là phó thuyền trưởng tàu 561 chia sẻ: Mỗi lần ngư dân cần sự trợ giúp là chúng tôi đều sẵn sàng. Mỗi cán bộ, chiến sĩ đều

### Thiếu tá Lê Văn Quân, xã Tây Giang (Tiền Hải), công tác tại đảo Đá Tây



Âu tàu thuyền của đảo thường đón một lượng lớn phương tiện, ngư dân vào mua dầu, nhu yếu phẩm, neo đậu tránh trú bão. Quá trình đó, chúng tôi đã tiếp cận để tuyên truyền pháp luật, vận động ngư dân không đánh bắt hải sản vi phạm vùng biển nước ngoài, không sử dụng các hình thức khai thác bị cấm. Bên cạnh đó, đơn vị phối hợp với quân và dân trên đảo tặng nhu yếu phẩm, động viên ngư dân yên tâm bám biển, tham gia bảo vệ chủ quyền biển đảo của Tổ quốc.

### Anh Phạm Tri Vinh, huyện Nga Sơn (Thanh Hóa)



Tôi làm việc tại âu tàu của đảo Đá Tây từ năm 2009, điều kiện thời tiết ngoài này rất khắc nghiệt, sóng gió to nên có nhiều tàu gặp nạn, điều kiện sinh hoạt còn nhiều thiếu thốn. Một năm tôi được nghỉ phép một lần về thăm gia đình; công ty bảo đảm quyền lợi, chế độ bảo hiểm y tế cho nhân viên, mỗi lần đi biển được khám sức khỏe 1 lần và thu nhập từ 15 - 20 triệu đồng/người/tháng.

### Anh Ngô Văn Tri, thuyền trưởng tàu BÐ 98624TS, tỉnh Bình Định



Tàu của tôi hoạt động gần quần đảo Trường Sa, mỗi lần hết nước ngọt hoặc dầu máy, tôi đều vào khu vực âu tàu của đảo Trường Sa để lấy nước ngọt. Không chỉ giúp chúng tôi về nhu yếu phẩm, các cán bộ, chiến sĩ luôn ân cần, giúp đỡ ngư dân chúng tôi khi gặp tai nạn trên biển, nên chúng tôi luôn yên tâm khi đánh bắt xa bờ.

xác định mỗi hải lý là hành trình thực hiện nhiệm vụ Tổ quốc giao, mỗi ngư dân là một cột mốc sống bảo vệ toàn vẹn chủ quyền lãnh thổ Việt Nam trên biển. Chính vì thế, trong thâm tâm mỗi người lính chúng tôi, việc bảo vệ, giúp đỡ ngư dân yên tâm vươn khơi bám biển chính là góp phần bảo vệ Tổ quốc.

Ông Hồ Mạnh Tường, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ hậu cần nghề cá đảo Đá Tây (quần đảo Trường Sa) cho biết: Năm 2023, Trung tâm đã cung cấp miễn phí hơn 115.000 cây đá lạnh, hơn 282.000 lít dầu máy, cung cấp hơn 2.400m<sup>3</sup> nước ngọt, trên 130 tấn nhu yếu phẩm các loại và sửa chữa máy cho trên 40 chiếc tàu của ngư dân gặp nạn. Nhiều ngư dân khi gặp nạn đều được chúng tôi thông tin kịp thời đến lực lượng hải quân, biên phòng trên đảo để tiến hành cứu giúp. Chính từ những chính sách phù hợp của Đảng và Nhà nước đã giúp ngư dân yên tâm vươn khơi bám biển, bảo vệ chủ quyền của Tổ quốc.



Năm 2023, Trung tâm Dịch vụ hậu cần nghề cá đảo Đá Tây cung cấp miễn phí cho ngư dân hơn 115.000 cây đá lạnh.